UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ TIÊN HƯNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Tiên Hưng, ngày 01 tháng 5 năm 2026

PHỤ LỤC 02
BẢNG NIÊM YẾT CÁC LOẠI PHÍ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TIÊN HƯNG
(Mức thu áp dụng từ ngày 01/5/2026 theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên)

STT	Danh mục	Tổ chức thu	Đơn vị tính	Mức thu	Đối tượng miễn, giảm
1	**Phí khai thác và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu về hộ tịch**	Thực hiện thu phí theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch			
2	**Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai**				
2.1	Trường hợp khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai	Thực hiện thu phí theo quy định tại Thông tư số 56/2024/TT-BTC ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ hệ thống thông tin quốc gia về đất đai.			
2.2	Trường hợp khai thác và sử dụng tài liệu đất đai chưa có trong Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai	Cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai theo quy định của pháp luật hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật.	đồng/hồ sơ	100.000 (không bao gồm chi phí in ấn, phô tô tài liệu (nếu có))	- Giảm 40% tiền phí đối với người nộp phí là trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cáchmạng. - Miễn, giảm phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 62 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ
3	**Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất**	Cơ quan có thẩm quyền thẩm định hồ sơ để thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử			Giảm 40% tiền phí đối với người nộp phí là trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật,

STT	Danh mục	Tổ chức thu	Đơn vị tính	Mức thu	Đối tượng miễn, giảm
		dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật.			người có công với cách mạng.
3.1	Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu				
a	Hộ gia đình, cá nhân		đồng/ 01 giấy chứng nhận	200.000	
b	Tổ chức, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo		đồng/ 01 giấy chứng nhận	500.000	
3.2	Phí thẩm định hồ sơ cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận				
a	Hộ gia đình, cá nhân		đồng/ 01 giấy chứng nhận	400.000	
b	Tổ chức, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo		đồng/ 01 giấy chứng nhận	600.000	
3.3	Phí thẩm định hồ sơ đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; đính chính giấy chứng nhận đã cấp có sai sót do lỗi của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất				
a	Hộ gia đình, cá nhân		đồng/ 01 giấy chứng nhận	500.000	
b	Tổ chức, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo		đồng/ 01 giấy chứng nhận	1.500.000	
4	**Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất**	Cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hoặc cơ quan được phân cấp, ủy	đồng/giấy chứng nhận	50.000	Giảm 40% tiền phí đối với người nộp phí là trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.

STT	Danh mục	Tổ chức thu	Đơn vị tính	Mức thu	Đối tượng miễn, giảm
		quyền theo quy định của pháp luật			
5	**Phí đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (bao gồm đăng ký biện pháp bảo đảm, đăng ký văn bản thông báo về xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi nội dung về biện pháp bảo đảm đã đăng ký, xóa đăng ký biện pháp bảo đảm)**	Cơ quan có thẩm quyền đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật			Giảm 40% tiền phí đối với người nộp phí là trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.
a	Hộ gia đình, cá nhân		đồng/giấy chứng nhận	300.000	
b	Tổ chức		đồng/giấy chứng nhận	500.000	

PHỤ LỤC 02

BẢNG NIÊM YẾT CÁC LOẠI LỆ PHÍ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TIÊN HƯNG

(Mức thu áp dụng từ ngày 01/5/2026 theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên)

STT	Danh mục	Tổ chức thu	Đơn vị tính	Mức thu	Đối tượng miễn, giảm
1	**Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất**	Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính hoặc cơ quan được phân cấp ủy quyền theo quy định của pháp luật			Giảm 40% tiền phí đối với người nộp phí là trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng
1.1	Cấp giấy chứng nhận lần đầu				
a	Cá nhân, hộ gia đình		đồng/giấy chứng nhận	25.000	
b	Tổ chức, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo		đồng/giấy chứng nhận	100.000	
1.2	Cấp đổi, cấp lại, đăng ký biến động mà thực hiện cấp mới giấy chứng nhận hoặc chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp (không bao gồm trường hợp đăng ký biện pháp bảo đảm)				
a	Cá nhân, hộ gia đình		đồng/giấy chứng nhận	20.000	
b	Tổ chức, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo		đồng/giấy chứng nhận	50.000	
1.3	Trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính				
a	Cá nhân, hộ gia đình		đồng/trích lục, văn bản	10.000	
b	Tổ chức, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo		đồng/trích lục, văn bản	30.000	

STT	Danh mục	Tổ chức thu	Đơn vị tính	Mức thu	Đối tượng miễn, giảm
2	**Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam**	Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn tỉnh hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật			
a	Cấp mới giấy phép lao động		đồng/giấy phép	600.000	
b	Cấp lại giấy phép lao động		đồng/giấy phép	450.000	
c	Gia hạn giấy phép lao động		đồng/giấy phép	450.000	
3	**Lệ phí đăng ký kinh doanh**	Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật	đồng/lần cấp	50.000	
4	**Lệ phí hộ tịch**	Cơ quan có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật			Miễn lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch năm 2014 đối với những trường hợp: đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật; đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, giám hộ, kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước.
4.1	Đăng ký hộ tịch				
a	Khai sinh đúng hạn		đồng	0	

STT	Danh mục	Tổ chức thu	Đơn vị tính	Mức thu	Đối tượng miễn, giảm
b	Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh không đúng hạn; đăng ký lại khai sinh; đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân)		đồng	10.000	
c	Khai tử đúng hạn		đồng	0	
d	Khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử không đúng hạn; đăng ký lại khai tử)		đồng	10.000	
đ	đăng ký kết hôn		đồng	0	
e	Đăng ký lại kết hôn		đồng	30.000	
g	Nhận cha, mẹ, con		đồng	20.000	
h	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc		đồng	20.000	
i	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân		đồng	20.000	
k	Đăng ký giám hộ			0	
l	Đăng ký chấm dứt giám hộ			0	
m	Đăng ký giám sát việc giám hộ			0	
n	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ			0	
4.2	Đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài				
a	Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh; đăng ký lại khai sinh; đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân)		đồng	100.000	
b	Khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử; đăng ký lại khai tử)		đồng	100.000	
c	Kết hôn (bao gồm: đăng ký kết hôn; đăng ký lại kết hôn)		đồng	1.500.000	
d	Nhận cha, mẹ, con		đồng	1.500.000	
đ	Đăng ký giám hộ		đồng	60.000	

STT	Danh mục	Tổ chức thu	Đơn vị tính	Mức thu	Đối tượng miễn, giảm
e	Đăng ký chấm dứt giám hộ		đồng	60.000	
g	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài		đồng	30.000	
h	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		đồng	100.000	
5	**Lệ phí cấp giấy phép xây dựng**	Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật			
a	Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ		đồng/giấy phép	80.000	
b	Giấy phép xây dựng đối với công trình khác		đồng/giấy phép	160.000	
c	Gia hạn giấy phép xây dựng		đồng/giấy phép	20.000	

Ghi chú: *Trường hợp thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình thì mức thu một số loại phí, lệ phí thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 715/2025/NQ-HĐND tỉnh ngày 01 tháng7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.*